

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày 01-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Mai Hương

Ông Hoàng Văn Trạch.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhuỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Bế Văn T, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn K (đã chết) và bà Hoàng Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Bế Văn T: Bà Lương Thị Hương L, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị hại Hoàng Mạnh T (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Mạnh T và đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1968, là bố đẻ của bị hại Hoàng Mạnh T, cư trú tại: Thôn S, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn V là ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1950, cư trú tại: Khu N, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 26/8/2021 lập tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn); có mặt.

- *Bị hại:* Anh Chu Văn C, sinh năm 1993, cư trú tại: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Bé Văn Q, sinh năm 1995, cư trú tại: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, Bé Văn T đang ở nhà thì Chu Văn C gọi điện nhờ Bé Văn T đi ra thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đón Chu Văn C về nhà tại thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Bé Văn T đồng ý và tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 12F7 - 2501 của em ruột là Bé Văn Q đi ra thị trấn D đón Chu Văn C. Sau khi đón Chu Văn C về đến nhà thì Chu Văn C và Bé Văn T cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại nhà của Chu Văn C. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Bé Văn T và Chu Văn C rủ nhau đi ra thị trấn D để cắt tóc. Sau đó, cả hai gặp mấy người bạn và cùng nhau uống bia tại thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi uống bia xong, đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Bé Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 chở theo Chu Văn C ngồi sau đi từ thị trấn D về thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đang di chuyển trên quốc lộ 4B hướng huyện Đ - thành phố L đến đoạn Km 31 + 130 thuộc địa phận thôn N, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do Bé Văn T đã sử dụng rượu, bia nên không làm chủ được tay lái để xe mô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi khiến cho phần đầu của xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 do Bé Văn T điều khiển đã va chạm vào phần đầu bên phải xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27 do Hoàng Mạnh T điều khiển theo hướng ngược chiều. Hậu quả Hoàng Mạnh T, Bé Văn T, Chu Văn C bị ngã xuống đường, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Sau đó cả 03 (ba) người được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L. Hoàng Mạnh T đã tử vong trước khi đến Trung tâm y tế, còn Bé Văn T, Chu Văn C bị thương phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện L.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Qua kết quả khám nghiệm xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 31 + 130 quốc lộ 4B, thuộc địa phận thôn N, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 8,70m ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng nét đứt phân chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, phần đường bên trái rộng 4,45m. Hiện trường được mô tả theo hướng huyện Đ - thành phố L, phía trước hiện trường tại Km 30 và phía sau hiện trường tại Km 33 + 700 có biển báo hiệu khu vực đông dân cư. Điểm mốc cố định xác định vụ tai nạn giao

thông là cột cây số Km 31 + 100 quốc lộ 4B tại vỉa hè bên trái. Chân cột chệch sang mép đường trái 27,20m hướng huyện Đ là tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27, lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Hiện trường đã bị xáo trộn do người dân di chuyển phương tiện để đưa người bị nạn đi cấp cứu. Các dấu vết được ghi nhận và đánh số thứ tự tại hiện trường như sau: Vị trí số 1 là vết mài trượt màu đen có diện dài 1,6m rộng 0,3m trên phần đường trái; điểm đầu cách mép đường bên phải 6,50m và điểm mốc vụ tai nạn chệch hướng thành phố L 0,90m là điểm đầu của đa vết cày xước được đánh số (2) trên hiện trường; điểm cuối vết (1) cách mép đường chuẩn 6,85m. Vị trí số 2 là đa vết cày xước có diện dài 1,9m rộng 0,1m trên phần đường trái; điểm đầu vết (2) cách mép đường bên phải 6,85m; điểm cuối vết (2) cách mép đường chuẩn 6,65m và chệch hướng huyện Đ là 0,50m là tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 được đánh số (4) trên hiện trường. Vị trí số 3 là vùng máu, mảnh vỡ và đồ đạc không rõ hình diện dài 0,90m rộng 0,40m trên phần đường trái; tâm vùng (3) cách mép đường phải 6,50m và chệch hướng huyện Đ 0,85m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 được đánh dấu số (4) trên hiện trường. Vị trí số 4 là xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 đổ trên phần đường trái; đầu xe chệch mép đường phải hướng thành phố L; đuôi xe chệch mép đường trái hướng huyện Đ; tâm trục bánh trước (4) cách mép đường phải 6,60m và chệch hướng thành phố L 0,60m là điểm đầu của đa vết cày trượt màu trắng và mài trượt màu đen được đánh số (5) trên hiện trường; tâm trục bánh sau (4) cách mép đường chuẩn 7,25m. Vị trí số 5 là đa vết cày trượt màu trắng và mài trượt màu đen có diện dài 2,55m, rộng 0,25m trên phần đường trái; điểm đầu vết (5) cách mép đường phải 6,90m; điểm cuối vết (5) kết thúc tại ốp ống xả xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27 được đánh dấu số (6) trên hiện trường. Vị trí số 6 là xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27 đổ nghiêng phải trên phần đường trái; đầu xe chệch mép đường trái hướng huyện Đ. Đuôi xe chệch mép đường phải hướng thành phố L; tâm trục bánh trước (6) cách mép đường phải 8,90m và chệch hướng thành phố L 2,30m là tâm vùng máu không rõ hình được đánh dấu số (7) trên hiện trường. Vị trí số 7 là vùng dịch màu đỏ không rõ hình diện dài 0,30m, rộng 0,30m trên bờ lóc và vỉa hè trái; tâm vùng dịch cách mép đường phải 9,25m. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết gì thêm.

Trên cơ sở khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra va chạm nằm hoàn toàn trên phần đường bên phải theo hướng huyện Đ - thành phố L (là phần đường của xe mô tô do Hoàng Mạnh T điều khiển). Tiến hành khám nghiệm 02 phương tiện giao thông trong vụ tai nạn cho thấy: Xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu sơn vàng - trắng - đen và mô tô BKS: 12F7 - 2501, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn nâu đều bị hư hỏng, các dấu vết đều tập trung ở phần đầu của 02 xe mô tô. Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số: 62 ngày 25/5/2021 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Các hệ thống an toàn của xe mô tô BKS12L1 - 027.27 hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị hư hỏng nên không đủ cơ sở để kết luận. Xe mô tô biển kiểm soát 12F7 - 2501 khi xảy ra tai

nạn không có gương quan sát phía sau theo quy định; các hệ thống an toàn của xe còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập hồi 19 giờ 50 phút, ngày 29/4/2021, tại Trung tâm y tế huyện L đối với Bé Văn T cho kết quả trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,396 mg/L khí thở.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 43/2021/TT ngày 11/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận đối với Hoàng Mạnh T như sau: Chuẩn đoán pháp y: Tình trạng chấn thương sọ não kín. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải do tương tác với vật tày lực quán tính lớn. Thời gian chết: Trong vòng 48 giờ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Chu Văn C, nhưng Chu Văn C từ chối đi giám định thương tích. Do đó, không có căn cứ xác định tỷ lệ thương tích của Chu Văn C.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE là: 3.140.000đ (Ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô BKS: 12F7 - 2501, nhãn hiệu LONCIN là: 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng tài sản bị thiệt hại là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-LB, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bé Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Bé Văn T và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Hoàng Mạnh T với tổng số tiền là 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường được 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu đồng) và có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 120.000.000 đồng xong trước ngày 31/12/2021. Gia đình bị hại Hoàng Mạnh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại Chu Văn C không có yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bé Văn Q đã được trả lại xe mô tô nên không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa bị cáo Bé Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố. Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn V là ông Hoàng Văn Đ trình bày gia đình bị hại Hoàng Mạnh T giữ nguyên thỏa thuận bồi thường, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bé Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50,

khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bé Văn T từ 20 tháng tù đến 26 tháng tù. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 29/4/2021, Bé Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã sử dụng rượu bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS: 12F7 - 2501 chở sau là Chu Văn C đi theo hướng huyện Đ - thành phố L. Tại Km 31 + 130 quốc lộ 4B, thuộc địa phận thôn N, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do không làm chủ được tốc độ nên Bé Văn T đã điều khiển xe mô tô đi lấn hoàn toàn sang phần đường bên trái theo chiều đi dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27 do Hoàng Mạnh T điều khiển đang đi hướng ngược chiều. Hậu quả khiến cho Hoàng Mạnh T bị tử vong, Chu Văn C và Bé Văn T bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Bé Văn T đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật Hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại Chu Văn C và gia đình bị hại Hoàng Mạnh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng nên xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại toàn bộ vật chứng cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 (một) xe mô tô BKS: 12L1 - 027.27, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu sơn vàng - trắng - đen, xe đã qua sử dụng, xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông và các giấy tờ liên quan; 01 (một) xe mô tô BKS: 12F7 - 2501, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng, xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông. Việc trả lại vật chứng là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo và người đại diện của bị hại Hoàng Mạnh T đã thỏa thuận được về trách nhiệm bồi thường với tổng số tiền là 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường được số tiền 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu đồng). Bị cáo Bé Văn T còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại Hoàng Mạnh T - người đại diện hợp pháp là ông Hoàng Văn V số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) xong trước ngày 31/12/2021. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường giữa gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Mạnh T. Bị hại Chu Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bé Văn Q không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bé Văn T 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo Bé Văn T và gia đình bị hại Hoàng Mạnh T với tổng số tiền bồi thường là 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường được số tiền 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu đồng). Bị cáo Bé Văn T còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại Hoàng Mạnh T- người đại diện hợp pháp là ông Hoàng Văn V số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) xong trước ngày 31/12/2021. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí: Bị cáo Bé Văn phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Bé Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nông Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang